

BÁO CHÍ ĐỐI NGOẠI VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP QUỐC TẾ (1992-2017)

TS NGUYỄN CHÍ THẢO

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế của đất nước, báo chí đối ngoại được xác định là một trong những lực lượng quan trọng tuyên truyền đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước; đồng thời, là phương thức truyền tải thông tin về đất nước, con người Việt Nam ra thế giới, góp phần xây dựng hình ảnh nước Việt Nam thân thiện, hữu nghị và có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng quốc tế.

Từ khóa: Báo chí đối ngoại; thông tin; Việt Nam; đổi mới; hội nhập

1 Bối cảnh quốc tế những năm cuối thập niên 80 của thế kỷ XX, đặc biệt là từ sau Đại hội VII (1991), Đảng đề ra *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, đặt ra yêu cầu cần tiếp tục tăng cường đổi mới hoạt động của báo chí đối ngoại đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của đất nước. Ngày 13-6-1992, Ban Bí thư (khóa VII) ra Chỉ thị số 11-CT/TW về “Đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại”, chỉ rõ: các cơ quan báo chí đối ngoại như Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam cần đổi mới theo hướng: *một là*, nâng cao công suất và chất lượng chương trình, các sản phẩm báo chí đối ngoại, đặc biệt là chương trình bằng tiếng nước ngoài và chương trình cho người Việt Nam ở nước ngoài; *hai là*, tranh thủ mọi khả năng để trao đổi chương trình và hợp tác với các hãng thông tấn, báo chí truyền thông

quốc tế dưới các hình thức khác nhau. Đối với một số cơ quan báo chí khác như: *Đầu tư Việt Nam, Vietnam Courier, Nhà xuất bản Thế giới* cần sắp xếp, kiện toàn để nâng cao hiệu quả hoạt động phù hợp với tình hình mới¹.

Từ sau năm 1997, với việc kết nối hệ thống internet, báo chí đối ngoại Việt Nam có điều kiện để tạo nên bước chuyển mới cùng với quá trình phát triển của đất nước. Hoạt động của báo chí đối ngoại hướng vào việc thực hiện mục tiêu: “xây dựng và từng bước thực hiện chiến lược truyền thông quốc gia phù hợp đặc điểm nước ta và xu thế phát triển thông tin đại chúng của thế giới”². Ngày 29-12-1998, Thường vụ Bộ Chính trị (khóa VIII) ra Thông báo số 188-TB/TW “Về công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”, khẳng định vị trí của báo chí đối ngoại là “nòng cốt” trong các hoạt động thông tin đối ngoại³; đồng thời, yêu cầu “từng bước và tổ chức chặt

chế việc đưa các bộ phận chính của hệ thống này chuyển ngữ lên mạng internet, nhằm cập nhật tin tức về Việt Nam trên thế giới⁴.

Ngày 1-8-2007, HNTƯ 5 khóa X của Đảng ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TW “Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới”, nhấn mạnh việc tiếp tục tăng thời lượng phát thanh, truyền hình, báo điện tử ra các nước, các khu vực, đưa được nhiều thông tin và sản phẩm văn hoá có nội dung tốt đến đồng bào Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế; tăng cường giới thiệu, quảng bá hình ảnh về đất nước và con người Việt Nam đến nhiều nước trên thế giới. Tiếp đó, ngày 10-9-2008, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) ban hành Chỉ thị số 26-CT/TW “Về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”, chủ trương: “đầu tư có trọng điểm cho một số báo hình, báo viết, báo mạng, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, tạo ra những thương hiệu báo chí Việt Nam có uy tín quốc tế” và “nghiên cứu, sắp xếp đội ngũ phóng viên thường trú các cơ quan báo chí ở nước ngoài một cách hợp lý”⁵.

Trước xu thế phát triển mạnh mẽ của truyền thông trong kỷ nguyên công nghệ số với nhiều loại hình thông tin đã tác động lớn đến các cơ quan báo chí truyền thông nói chung, báo chí đối ngoại nói riêng, ngày 14-2-2016, Bộ Chính trị (khóa XI) ra Kết luận số 16-KL/TW “Về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020” đặt cơ sở để nâng tầm hoạt động của báo chí đối ngoại: *Thứ nhất*, triển khai các chương trình: nâng cao chất lượng và phát triển hệ thống báo điện tử; nâng cao chất lượng và phát triển các kênh truyền hình đối ngoại; phát triển hệ phát thanh đối ngoại; đổi mới, nâng cao chất lượng báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài. *Thứ hai*, hiện đại hoá hệ thống các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, xuất bản ở trong và ngoài nước. *Thứ ba*, kiện

toàn tổ chức các cơ quan đại diện thông tấn, báo chí của Việt Nam ở nước ngoài⁶.

Chủ trương của Đảng về báo chí đối ngoại được các cơ quan quản lý nhà nước thể chế hóa trong thực tiễn. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng đã tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động của các cơ quan báo chí truyền thông và hoạt động tác nghiệp của đội ngũ phóng viên báo chí đối ngoại. Đặc biệt, các Quyết định số 1209/QĐ-TTg, ngày 4-9-2012, của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Quy hoạch phát thanh, truyền hình đối ngoại đến năm 2020”; Quyết định số 2434/QĐ-TTg, ngày 13-12-2016, của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt quy hoạch hệ thống báo chí đối ngoại đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”, khẳng định báo chí đối ngoại là một trong những lực lượng quan trọng, chủ lực để thực hiện các nhiệm vụ thông tin đối ngoại. Mục tiêu quy hoạch phát triển hệ thống báo chí đối ngoại là mở rộng vùng phủ sóng phát thanh, truyền hình ra toàn cầu... xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình đối ngoại quốc gia, tiến tới hình thành 1 kênh phát thanh và 1 kênh truyền hình đối ngoại quốc gia; đồng thời, phát triển một báo điện tử đối ngoại, một số tờ báo in, tạp chí in đối ngoại chuyên biệt⁷.

2 Trên cơ sở đổi mới nhận thức và chủ trương về báo chí đối ngoại, Đảng đã chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện quyết liệt và đạt một số kết quả quan trọng:

Một là, nhận thức về vai trò của báo chí đối ngoại trong quá trình đổi mới, hội nhập của đất nước ngày càng đầy đủ hơn.

Cùng với quá trình đổi mới, hội nhập quốc tế của đất nước, báo chí đối ngoại được xác định là: “một trong những lực lượng quan trọng của công tác thông tin đối ngoại, là một bộ phận trong công tác tuyên truyền và công tác tư tưởng của Đảng,

là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị; tập trung xây dựng, phát triển lực lượng báo chí đối ngoại chuyên trách làm nòng cốt, phù hợp với sự phát triển của hệ thống báo chí nói chung”⁸. Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và internet, báo chí đối ngoại có vị trí nòng cốt, các cơ quan báo chí khác thì tùy thuộc vào tôn chỉ, mục đích và định hướng thông tin trong các trường hợp cụ thể để thông tin, tuyên truyền ra thế giới.

Hai là, kịp thời thông tin về tình hình Việt Nam hòa bình, hữu nghị, chủ động hội nhập đến với cộng đồng quốc tế; quảng bá hình ảnh, tiềm năng kinh tế của đất nước và doanh nghiệp.

Các cơ quan báo chí đối ngoại tập trung tuyên truyền chủ trương, chính sách cởi mở, hợp tác của Việt Nam, những đóng góp trên tinh thần là thành viên có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế, giúp dư luận thế giới hiểu rõ hơn và đúng hơn về Việt Nam, tạo ấn tượng tốt với bạn bè quốc tế. Thông tin về Việt Nam hòa bình, ổn định, đang phát triển năng động, là điểm đến an toàn và tin cậy của các nhà đầu tư.

Nhiều tổ chức kinh tế-tài chính, các công ty và tập đoàn lớn đánh giá Việt Nam là nơi đầu tư an toàn, hiệu quả. Năm 2017, cùng với đà phục hồi và có dấu hiệu khởi sắc của nền kinh tế thế giới, tổng số vốn FDI đăng ký ở Việt Nam đạt hơn 35,88 tỷ USD, tăng 44% so với năm 2016 và tổng số vốn thực hiện là 17,5 tỷ USD⁹. Việt Nam còn là điểm đến thân thiện, hấp dẫn và có thương hiệu đối với nhiều khách quốc tế. Nếu như vào năm 1995, lượng khách quốc tế đến Việt Nam mới chỉ khoảng 1,3 triệu khách, đến hết năm 2017 đạt trên 13 triệu lượt¹⁰.

Ba là, góp phần vận động người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp xây dựng đất nước.

Thông qua hệ thống báo chí đối ngoại, kiều bào được tiếp cận thông tin thời sự hàng ngày,

những bài hát dân ca, chương trình văn nghệ đặc sắc... cảm thấy được gần với quê hương. Qua các phương thức truyền hình cáp, internet, vệ tinh..., báo chí đối ngoại chuyển tải kịp thời, chính xác thông tin từ trong nước, góp phần tạo nên động lực cho kiều bào trở về và đóng góp xây dựng đất nước. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB), kiều hối của kiều bào đã có bước tăng về quy mô qua các năm và đạt trên 13 tỷ USD vào năm 2017¹¹. Lượng khách là người Việt Nam ở nước ngoài về thăm thân nhân, thăm quê hương ngày càng tăng, góp phần quan trọng cho sự phát triển của kinh tế du lịch Việt Nam.

Bốn là, tích cực phản bác các luận điệu xuyên tạc liên quan đến vấn đề xâm phạm chủ quyền biển, đảo, dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc, tự do ngôn luận và các vấn đề phức tạp khác.

Trong từng số phát hành theo định kỳ cũng như khi xảy ra các sự kiện đột xuất, báo chí đối ngoại kịp thời cung cấp thông tin về chính sách và những nỗ lực của Việt Nam trong việc phát huy dân chủ, bảo đảm quyền con người, quyền tự do tôn giáo, những thành tựu của đất nước trong phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân... Kết quả phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền với các nước láng giềng, bảo vệ chủ quyền biển, đảo được đăng tải với nhiều hình thức, dung lượng phù hợp. Trong thời gian giữa năm 2014, khi Trung Quốc ngang ngược đặt giàn khoan dầu khí Hải Dương-981 (Haiyang Shiyou-981) vào hoạt động sâu trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, báo chí đối ngoại đã đấu tranh trực diện với những hành động sai trái của Trung Quốc và khẳng định chủ quyền, quyền chủ quyền và các lợi ích chính đáng của Việt Nam trên biển. Qua đó, nhân dân thế giới hiểu rõ tính chính nghĩa của Việt Nam trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo; ủng hộ bằng các cuộc tuần hành, mít tinh

yêu cầu Trung Quốc rút giàn khoan ra khỏi vùng biển của Việt Nam. Cộng đồng quốc tế kịp thời bày tỏ quan điểm, lên án hành động của Trung Quốc vi phạm Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, vi phạm Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC). Khi các thế lực thù địch mở các đợt tấn công chống phá Việt Nam, báo chí đối ngoại là lực lượng xung kích đấu tranh, bác bỏ luận điệu của chúng và làm cho bạn bè thế giới hiểu rõ hơn về Việt Nam.

Bên cạnh những thành tựu trên, báo chí đối ngoại Việt Nam vẫn còn một số hạn chế: thời lượng, nội dung thông tin chưa thực sự phong phú, hấp dẫn; đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, luận điệu sai trái chưa kịp thời; các sản phẩm thông tin bằng tiếng nước ngoài chưa đến được đầy đủ với tất cả các nhóm đối tượng ngoài nước; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý về báo chí đối ngoại có lúc, có nơi chưa được nhịp nhàng, hiệu quả; lực lượng tác nghiệp còn hạn chế, thiếu nhạy bén.

3 Từ quá trình phát triển của báo chí đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế có thể đúc kết một số kinh nghiệm:

Thứ nhất, hoạt động của báo chí đối ngoại đảm bảo phục vụ quá trình triển khai đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Thông qua hoạt động của báo chí đối ngoại, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam được hiện thực hóa với bên ngoài, làm cho bên ngoài hiểu rõ về mình. Việc truyền tải thông tin đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời sẽ góp phần quan trọng trong việc định hình nhận thức và hoạch định chính sách đối ngoại đối thoại, hòa bình giữa các quốc gia.

Đấu tranh làm thất bại những âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch là một trong những nhiệm vụ quan trọng của báo chí đối ngoại, góp phần giữ vững ổn định chính trị-xã hội, xây dựng

khối đại đoàn kết toàn dân, giải tỏa thắc mắc, nghi ngại của đối tác và bạn bè quốc tế về tình hình trong nước cũng như việc xử lý của Việt Nam trong quan hệ với các nước, các vấn đề quốc tế trong khu vực và trên thế giới.

Thứ hai, không ngừng đổi mới nội dung và hình thức của các sản phẩm báo chí đối ngoại.

Trong bối cảnh Việt Nam hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, các cơ quan báo chí đối ngoại cần liên tục đổi mới nội dung và hình thức các sản phẩm để đáp ứng nhu cầu về thông tin ngày càng nhiều hơn, đa dạng hơn, tinh tế hơn. Các chương trình phát thanh, truyền hình, tin bài hay các sản phẩm báo chí đối ngoại hấp dẫn, thỏa mãn mỹ cảm, thu hút công chúng và tác động sâu sắc đến tình cảm và lý trí của mỗi loại đối tượng. Đồng thời, cần thiết đa dạng hóa theo các thứ tiếng phù hợp từng địa bàn, sức thuyết phục cao, góp phần định hướng nhận thức và hành động tích cực có lợi cho uy tín, vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Thứ ba, đẩy mạnh hợp tác quốc tế của các cơ quan báo chí đối ngoại Việt Nam.

Hợp tác quốc tế về truyền thông báo chí, mở các đại diện truyền thông quốc tế tại các nước, các khu vực và các tổ chức quốc tế là hết sức cần thiết. Tin về Việt Nam thông qua các hãng thông tấn báo chí nước ngoài trở thành kênh thông tin quan trọng vừa phản ánh nhanh, nhạy tình hình Việt Nam vừa mang tính khách quan đối với khán, thính giả nước ngoài. Thông qua phóng viên báo chí nước ngoài, nhiều chủ trương của Việt Nam chỉ sau thời gian rất ngắn được chuyển tiếp, phản tán trên các phương tiện thông tin đại chúng của nhiều nước bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Các hoạt động hợp tác quốc tế do đó sẽ khuếch tán thông tin về Việt Nam vào dòng chảy thông tin quốc tế, thiết thực tham gia vào quá trình thiết lập trật tự thông tin thế giới mới.

Thứ tư, phát triển báo chí đối ngoại gắn liền với việc khai thác hiệu quả của mạng xã hội trên internet.

Trong xu hướng hội tụ truyền thông, tích hợp các loại hình thông tin trên internet, đặc biệt là mạng xã hội vào hoạt động của các cơ quan báo chí đối ngoại trở nên cần thiết. Sử dụng mạng xã hội vào hoạt động báo chí đối ngoại đòi hỏi tính toán đến những tiêu chí lựa chọn và chia sẻ thông tin, với tần suất và thời lượng hợp lý, đảm bảo thông tin về Việt Nam không chỉ kịp thời, hấp dẫn mà còn chính xác, đầy đủ ra thế giới.

Thứ năm, đẩy mạnh đào tạo đội ngũ phóng viên báo chí đối ngoại.

Để đáp ứng nhu cầu thông tin của cộng đồng quốc tế, đào tạo liên tục cho các phóng viên báo chí đối ngoại là việc cần thiết trước những biến đổi liên tục, tốc độ nhanh của truyền thông xã hội. Đội ngũ phóng viên cũng như những người tác nghiệp (trong nước và ngoài nước, đặc biệt là cộng đồng người Việt Nam ở các quốc gia khác nhau) của các cơ quan báo chí đối ngoại phải đảm bảo yêu cầu: *Một là*, phải được đào tạo bài bản, chính quy để có thể xử lý thông tin một cách sắc sảo, hiệu quả và chuyên nghiệp trong các vấn đề liên quan đến đất nước, trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước khác. *Hai là*, có nhân quan chính trị, nhạy cảm chính trị và tư duy chính trị đúng, vững vàng, đứng trên lập trường, lợi ích chân chính để đấu tranh, bảo vệ lợi ích tối cao của quốc gia-dân tộc.

Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, báo chí đối ngoại Việt Nam từng bước phát triển, đóng góp quan trọng vào quá trình triển khai đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Với xu thế phát triển của truyền thông số, sự xuất hiện của nhiều loại hình thông tin đòi hỏi báo chí đối ngoại Việt Nam phải thường xuyên đổi mới, đảm bảo khả năng và sức mạnh tham gia vào hoạt động giao lưu quốc tế, đồng thời,

phát huy và bảo vệ những lợi ích kinh tế, định hướng chính trị, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá dân tộc.

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T. 52, tr. 59-60

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII*, Nxb CTQG, H, 1998, tr. 64

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: Thông báo số 188-TB/TW, ngày 29-12-1998, của Thường vụ Bộ Chính trị (khóa VIII) “Về công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”, tr. 2, 2

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 10-9-2008, của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”, tr. 4

6. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: Kết luận số 16-KL-TW, ngày 14-2-2016, của Bộ Chính trị “Về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020”, tr. 4-6

7. Xem Quyết định số 1669/QĐ-TTg, ngày 31-10-2017, của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án phát triển một số báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia của Thông tấn xã Việt Nam”

8. Xem Quyết định số 2434/QĐ-TTg, ngày 13-12-2016, của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt quy hoạch hệ thống báo chí đối ngoại đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”

9. Xem Cục Đầu tư nước ngoài: “Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài 12 tháng năm 2017”, <http://fia.mpi.gov.vn/TinBai/5455/Tinh-hinh-thu-hut-Dau-tu-nuoc-ngoai-12-thang-nam-2017>, ngày 26-12-2017

10. Xem Tổng cục Du lịch: “Khách quốc tế đến Việt Nam tháng 12 và cả năm 2017”, <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/cat/1205>, ngày 2-1-2018

11. Xem WB: *Migration and Remittances Data*, <http://www.worldbank.org/en/topic/migrationremittancesdiasporaisues/brief/migration-remittances-data>, November 16, 2017.